

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/DS-ST
Ngày: 08/8/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Phước
- Ông Đặng Văn Chiêu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Ngoãn - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà Lý Thị Nhiên -
Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long
xét xử công khai vụ án thụ lý số 134/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024
về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
191/2024/QĐST - DS ngày 29 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S; địa chỉ: Số B, N, phường
V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn
Đức Thạch D; chức vụ: Tổng " \o "Giám"Giám đốc. Người đại diện theo ủy
quyền: Ông Trần Hiền T; chức vụ: Trưởng phòng giao dịch huyện P, tỉnh Bạc
Liêu;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Huỳnh Tứ P – Chức
vụ Phó Phòng giao dịch.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1979; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện P,
tỉnh Bạc Liêu

(Ông Huỳnh Tứ P có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Lê Thanh H vắng
mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo ủy
quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Tứ P trình bày: Giữa Ngân hàng TMCP S –

Chi nhánh B – P1 (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Lê Thanh H có ký kết các hợp đồng tín dụng sau

1. Hợp đồng vay thứ nhất:

Ngày 10/06/2022, ông Lê Thanh H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng theo hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202226670912 (gọi tắt là hợp đồng). Số tiền vay 185.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu đồng).

-Mục đích vay: Tiêu dùng

-Lãi suất: 9,5%/năm

-Lãi suất quy đổi theo ngày vay thực tế: 13,5%/năm

-Thời hạn vay: 60 tháng

-Thời điểm trả hết nợ: 10/06/2027

- Bảo đảm tiền vay: Không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay. Bằng hợp đồng cho vay, bên vay đồng ý không hủy ngang vô điều kiện cho S1 được toàn quyền xử lý (hoặc chỉ định bên thứ ba để xử lý) bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu của bên vay để thu hồi nợ trong trường hợp bên được cấp tín dụng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo hợp đồng cho vay.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đến ngày 16/04/2024, ông Lê Thanh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 58.116.500 đồng (vốn gốc: 40.079.000 đồng, lãi: 18.037.500 đồng). Do ông Lê Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 30/08/2023 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 16/04/2024 ông Lê Thanh H có trách nhiệm phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 214.318.093 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm chín mươi ba) trong đó:

-Nợ gốc: 114.921.000 đồng.

-Lãi: 69.397.093 đồng (lãi trong hạn: 65.212.500 đồng, lãi quá hạn: 3.695.485 đồng).

2. Hợp đồng vay thứ hai:

Ngày 12/06/2017, ông Lê Thanh H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Lê Thanh H, ngày 12/06/2017 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng), với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp INK "13" \o "thẻ"thẻ tín dụng, ông Lê Thanh H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 55.320.000 đồng. Trong quá trình sử dụng

thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 16/04/2024 ông Lê Thanh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 84.065.000 đồng.

Do ông Lê Thanh H có một khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 202226670912 tại Ngân hàng đã phát sinh quá hạn từ ngày 30/08/2023, vì vậy cùng ngày này, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ thẻ của ông Lê Thanh H sang quá hạn và ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ theo Điều 23 (Vi phạm) của điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng có hiệu lực từ 15/08/2016.

Tính đến ngày 16/04/2024, ông Lê Thanh H có trách nhiệm phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 21.509.347 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một triệu năm trăm lẻ chín nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng). Trong đó:

- Dư nợ thẻ: 17.708.351 đồng.

- Lãi: 3.800.996 đồng (lãi trong hạn: 2.533.997 đồng, lãi quá hạn: 1.266.999 đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Lê Thanh H trả nợ, tuy nhiên ông Lê Thanh H vẫn chưa thanh toán các khoản nợ quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại các hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, Ngân hàng kính đề nghị Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn:

- Hợp đồng vay thứ nhất: Buộc ông Lê Thanh H phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 214.318.093 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm chín mươi ba) trong đó: nợ gốc 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 65.212.500 đồng, lãi quá hạn 4.184.593 đồng, tính đến ngày 16/04/2024. Và ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Ngày 30/7/2024, Ngân hàng có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với hợp đồng vay thứ nhất, cụ thể là yêu cầu ông Lê Thanh H trả số tiền nợ 160.314.248 đồng. Trong đó nợ gốc là 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 11.100.000 đồng, lãi quá hạn 4.293.248 đồng (lãi tạm tính đến ngày 22/4/2024). Và ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

- Hợp đồng vay thứ hai: Buộc ông Lê Thanh H phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 21.509.347 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một triệu năm trăm lẻ chín nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng), tính đến ngày 16/04/2024. Ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả dứt dư nợ thẻ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn ông Lê Thanh H đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông H vẫn không có mặt và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Buộc ông H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tính đến ngày 22/4/04/2024 160.314.284 đồng (trong đó: nợ gốc 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 11.100.000 đồng, lãi quá hạn 4.293.284 đồng) và lãi phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ theo hợp đồng tín dụng số 202226670912 ngày 10/6/2022.

Buộc ông Lê Thanh H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 21.509.347 đồng tính đến ngày 16/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả dứt dư nợ thẻ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 202226670912

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với số tiền lãi 54.112.500 đồng

Án phí: ông Hải sự phải chịu án phí theo đúng quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh H trả số tiền nợ vay còn thiếu theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Lê Thanh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật "24" \o "Tố" Tố tụng dân sự.

[2] Đối với hợp đồng vay số 202226670912 ngày 10/6/2022, Ngân hàng yêu cầu Lê Thanh H trả số tiền là 214.318.093 đồng (trong đó: nợ gốc 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 65.212.500 đồng, lãi quá hạn 4.184.593 đồng) tính đến ngày 22/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Tuy nhiên, ngày 30/7/2024 Ngân hàng có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện tiền lãi là 54.112.500 đồng. Xét thấy việc rút yêu cầu của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ

điểm c, khoản 1 Điều 217BLTTDS đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[3] Xét yêu cầu ông Lê Thanh H phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 202226670912 ngày 10/6/2022 là 160.314.284 đồng (trong đó: nợ gốc 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 11.100.000 đồng, lãi quá hạn 4.293.284 đồng) tính đến ngày 22/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng; Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 12/6/2017 là 21.509.347 đồng (trong đó: Nợ gốc 17.708.351 đồng, lãi trong hạn 2.533.997 đồng và lãi quá hạn 1.266.999 đồng) tính đến ngày 16/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Các hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng. Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định: Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu ông Lê Thanh H có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Lê Thanh H trả nợ, tuy nhiên ông Lê Thanh H vẫn chưa thanh toán các khoản nợ quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại các hợp đồng đã ký. Đối với ông Lê Thanh H quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng để thông báo cho anh Lê Thanh H biết về việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh trả các khoản tiền nêu trên. Tuy nhiên, ông Lê Thanh H không có ý kiến gì phản hồi việc YPERLINK "30" \o "Ngân"Ngân hàng yêu cầu trả nợ. Từ đó, cho thấy ông Lê Thanh H thừa nhận nghĩa vụ của mình đối với Ngân hàng. Căn cứ Điều 92 BLTTDS, đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh.

Xét thấy, ông Lê Thanh H không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả nợ vay của 02 hợp đồng nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[4] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc ông Lê Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Lê Thanh H.

2. Buộc ông Lê Thanh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền sau:

- Theo hợp đồng tín dụng số 202226670912 ngày 10/6/2022 là: 160.314.284 đồng (trong đó: nợ gốc 144.921.000 đồng, lãi trong hạn 11.100.000 đồng, lãi quá hạn 4.293.284 đồng) tính đến ngày 22/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng;

- Theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 12/6/2017 là 21.509.347 đồng (trong đó: Nợ gốc 17.708.351 đồng, lãi trong hạn 2.533.997 đồng và lãi quá hạn 1.266.999 đồng) tính đến ngày 16/04/2024 và lãi phát sinh từ ngày 17/04/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần S thì lãi suất mà ông Lê Thanh H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với số tiền lãi 54.112.500 đồng

4. Về án phí:

- Buộc ông Lê Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.091.181 đồng đồng.

- Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí. Ngân hàng thương mại cổ phần S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.867.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006778 ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu nay được hoàn lại toàn bộ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phước Long;
- THADS huyện Phước Long;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm